

Bản án số: 129/2023/DS-PT
Ngày: 08-02-2023
V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Uông Văn Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Bá Thịnh

Bà Trịnh Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 08 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 526/DS-PT ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Do Bản án dân sự sơ thẩm số 1358/2022/DS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận B, bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6118/2022/QĐ-PT ngày 06 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Ông Huỳnh Minh Tr, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 90 đường L, phường Ph, quận T, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Dương Phú Q, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số 07 đường N, phường A, thành phố T, Thành phố H.

Người bảo vệ quyền và lợi ích của nguyên đơn: Ông Tạ Chiêu Tr1 là Luật sư của Công ty Luật TNHH A.

Bị đơn: Bà Lý Thị Minh Ng, sinh năm 1976.

Địa chỉ: 45 đường Đ, Phường M5, quận B, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thúy Lệ H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 197 đường N1, phường Đ, Quận M, Thành phố H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của ông Huỳnh Minh Tr và lời trình bày của ông Dương Phú Q đại diện cho nguyên đơn:

Ông Huỳnh Minh Tr và bà Lý Thị Minh Ng có quen biết trong quá trình

làm ăn chung nên ông Tr nhiều lần cho bà Ng vay tiền. Ngày 04/5/2018 bà Ng viết giấy xác nhận nợ ông Tr số tiền tổng cộng là 12.300.000.000 đồng và cam kết thời hạn trả là ngày 20/5/2018. Tuy nhiên, bà Ng đã không trả nợ cho ông Tr đúng thời hạn như đã thỏa thuận. Nhiều lần ông Tr yêu cầu nhưng bà Ng vẫn không trả. Do đó, ông Tr khởi kiện bà Ng yêu cầu trả số nợ gốc là 12.300.000.000 đồng và tiền lãi do quá hạn thanh toán với mức lãi suất là 10%/năm tính từ ngày 01/6/2018 đến ngày 20/7/2022 là: 5.054.794.520 đồng, tổng cộng là 17.354.794.520 đồng. Yêu cầu thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị đơn là bà Lý Thị Minh Ng có đại diện theo ủy quyền là bà Nguyễn Thúy Lệ H trình bày:

Bà Ng xác nhận chỉ vay của ông Tr số tiền là 3.000.000.000 đồng. Ông Tr cho người đến Công ty của bà Ng phá rối, gây áp lực ép bà Ng viết và ký giấy xác nhận nợ ông Tr số tiền 12.300.000.000 đồng. Giấy nợ ngày 04/05/2018 không có giá trị và thực tế bà Ng không nợ ông Tr số tiền 12.300.000.000 đồng. Ông Tr đồng ý cho ông Phạm Thanh T trả nợ thay bà Ng số tiền 12.300.000.000 đồng ghi trên Giấy nợ ngày 04/05/2018. Nay ông Tr khởi kiện bà Ng chỉ đồng ý trả dân số tiền nợ là 3.000.000.000 đồng và tiền lãi là 300.000.000 đồng, tổng cộng là 3.300.000.000 đồng, bà Ng không đồng ý với Giấy nợ ngày 04/05/2018.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 1358/2022/DS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận B, quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là ông Huỳnh Minh Tr.

Buộc cá nhân bà Lý Thị Minh Ng, sinh ngày 18/7/1976 phải trả cho ông Huỳnh Minh Tr số tiền tính đến ngày 20/7/2022 tổng cộng là: 17.354.794.520 đồng (mười bảy tỷ ba trăm năm mươi bốn nghìn bảy trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi đồng) theo Giấy xác nhận nợ vay và cam kết thanh toán nợ ngày 04/5/2018. Trong đó số tiền nợ gốc là: 12.300.000.000 đồng (mười hai tỷ ba trăm triệu đồng) và tiền lãi (mức lãi suất là 10%/năm tính từ ngày 01/6/2018 đến ngày xét xử 20/7/2022) do chậm trả là: 5.054.794.520 đồng (năm tỷ không trăm năm mươi bốn triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm hai mươi đồng). Trả làm một lần ngay sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

Tất cả thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về lãi suất chậm trả, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/7/2022, bà Lý Thị Minh Ng kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bà H đại diện cho bà Ng trình bày: Thực tế bà Ng chỉ vay của nguyên đơn số tiền là 3.000.000.000 đồng, giấy xác nhận nợ số tiền 12.300.000.000 đồng không có giá trị vì hai bên không có giấy biên nhận số tiền 12.300.000.000 đồng. Bà Ng viết giấy xác nhận nợ là do có liên quan đến việc thỏa thuận mua bán nhà giữa hai bên, ông Tr ép bà Ng viết và ký giấy xác nhận nợ. Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Q đại diện cho ông Tr đồng ý để cho ông Phạm Thanh T trả nợ thay cho bà Ng và tại phiên tòa phúc thẩm ông Phạm Thanh T đồng ý trả nợ thay cho bà Ng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu

cầu kháng cáo của bà Ng, ghi nhận sự tự nguyện của ông Phạm Thanh T đồng ý trả nợ thay cho bà Ng.

- Luật sư Tr1 bảo vệ quyền và lợi ích cho ông Tr và ông Dương Phú Q đại diện cho ông Tr trình bày: bà Ng vay tiền của ông Tr nhiều lần, đến ngày 04/05/2018 viết giấy xác nhận nợ tổng số tiền là 12.300.000.000 đồng. Bà Ng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh ông Tr ép buộc bà Ng viết và ký Giấy xác nhận nợ ngày 04/05/2018. Số tiền 12.300.000.000 đồng không có liên quan đến việc mua bán nhà như bà Ng trình bày. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố H:

Về tố tụng: Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi xét xử. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng.

Về nội dung: Căn cứ Giấy xác nhận nợ vay và cam kết thanh toán nợ ngày 04/5/2018 có cơ sở xác định bà Ng nợ ông Tr số tiền là 12.300.000.000 đồng. Bà Ng cho rằng chỉ vay của ông Tr số tiền 3.000.000.000 đồng, ông Tr tính cả nợ gốc và lãi ép buộc bà Ng viết giấy xác nhận nợ số tiền 12.300.000.000 đồng, nhưng không cung cấp được tài liệu chứng minh, ông Tr không thừa nhận. Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà Ng trả cho ông Tr số tiền nợ gốc là 12.300.000.000 đồng và tiền lãi là 5.054.794.520 đồng, tổng cộng là 17.354.794.520 đồng là có căn cứ.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Q đại diện cho ông Tr đồng ý cho ông Phạm Thanh T trả nợ thay cho bà Ng nhưng cho đến nay ông Phạm Thanh T vẫn chưa trả cho ông Tr. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Phạm Thanh T đồng ý trả nợ thay cho bà Ng số tiền nợ gốc là 3.000.000.000 đồng và 1.000.000.000 đồng tiền lãi, nhưng không được phía ông Tr không đồng ý. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà Ng, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H phát biểu quan điểm, sau khi nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về yêu cầu trả số tiền nợ gốc: Căn cứ Giấy xác nhận nợ vay và cam kết thanh toán nợ ngày 04/5/2018 có cơ sở xác định bà Ng có nợ ông Tr số tiền nợ gốc là 12.300.000.000 đồng. Do đó, ông Tr yêu cầu bà Ng trả số tiền 12.300.000.000 đồng là có căn cứ.

[2] Về tiền lãi: Theo Giấy xác nhận nợ vay và cam kết thanh toán nợ ngày 04/5/2018 thể hiện bà Ng cam kết thanh toán cho ông Tr số tiền nợ gốc 12.300.000.000 đồng trước ngày 20/5/2018. Tuy nhiên, đến nay bà Ng vẫn chưa thanh toán cho ông Tr nên ông Tr yêu cầu trả lãi với mức lãi suất là 10%/năm tính từ ngày 01/6/2018 đến ngày xét xử 20/7/2022 với số tiền là 5.054.794.520 đồng là có căn cứ.

[3] Bà Ng cho rằng thực tế bà Ng chỉ vay của ông Tr số tiền

3.000.000.000 đồng, không vay số tiền 12.300.000.000 đồng, bởi lẽ hai bên không lập giấy biên nhận số tiền 12.300.000.000 đồng. Ngoài ra, bà Ng cho rằng ông Tr ép buộc bà Ng viết giấy xác nhận nợ. Xét, lời trình bày của bà Ng không được phía ông Tr thừa nhận và bà Ng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận.

[4] Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm buộc bà Ng trả cho ông Tr số tiền nợ gốc là 12.300.000.000 đồng và tiền lãi là 5.054.794.520 đồng, tổng cộng là 17.354.794.520 đồng là có căn cứ.

[5] Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Phạm Thanh T đồng ý trả nợ thay cho bà Ng nhưng cho đến nay vẫn chưa trả tiền cho ông Tr. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Q đại diện cho ông Tr yêu cầu bà Ng trả số tiền nợ gốc là 12.300.000.000 đồng và tiền lãi là 5.054.794.520 đồng, tổng cộng là 17.354.794.520 đồng, ông Q đại diện cho ông Tr không đồng ý đề cho ông Phạm Thanh T trả nợ thay cho bà Ng.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Ng.

[7] Về thời gian thanh toán:

Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Điều 6 của Luật Thi hành án dân sự quy định *“Đương sự có quyền thoả thuận về việc thi hành án, nếu thoả thuận đó không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội. Kết quả thi hành án theo thoả thuận được công nhận”*. Tòa án không có thẩm quyền ấn định thời điểm hoặc thời hạn bên có nghĩa vụ thanh toán, trừ trường hợp các bên có thoả thuận. Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị đơn phải thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật và thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền là không phù hợp nên cần điều chỉnh.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bà Lý Thị Minh Ng phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng, theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469, Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp và quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lý Thị Minh Ng, giữ nguyên bản án sơ thẩm, như sau:

1. Buộc bà Lý Thị Minh Ng phải trả cho ông Huỳnh Minh Tr số tiền tính đến ngày 20/7/2022 tổng cộng là 17.354.794.520 đồng. Trong đó số tiền nợ gốc là 12.300.000.000 đồng và tiền lãi là 5.054.794.520 đồng.

Kể từ ngày ông Huỳnh Minh Tr có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lý Thị Minh Ng không trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Bà Lý Thị Minh Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 125.354.795 đồng.

Hoàn trả cho ông Huỳnh Minh Tr số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 61.188.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2018/0021901 ngày 01/10/2019 của Thi hành án dân sự quận B.

Bà Lý Thị Minh Ng phải chịu án phí dân sự phúc thẩm là 300.000 đồng, trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0050321 ngày 02/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, bà Ng đã nộp đủ tiền án phí dân sự phúc thẩm.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.H;
- VKSND cấp cao tại TP.H;
- VKSND TP.H;
- TAND quận B;
- Cục THADS TP.H;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Uông Văn Tuấn